

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Gói mua sắm: Thuê dịch vụ bốc xếp vỏ chai năm 2026

Bên mời chào giá: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam –
Chi nhánh Bình Khí

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Phạm Tuấn Sơn

Đồng Nai,



MỤC LỤC

Nội dung	Trang
TỪ NGỮ VIẾT TẮT	3
PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP	4
PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ.....	11
PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU	12
ĐƠN CHÀO HÀNG.....	12
BẢO ĐẢM DỰ CHÀO GIÁ	15
PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG.....	16

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSMCG	Hồ sơ mời chào giá
HSCG	Hồ sơ chào giá
VNĐ	Việt Nam Đồng

PHẦN A - CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP

Mục 1. Nội dung mua sắm

Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp tham gia chào giá gói mua sắm: “Thuê dịch vụ bốc xếp vỏ chai năm 2026”.

Mục 2. Phạm vi cung cấp

1. Gói dịch vụ: Thuê dịch vụ bốc xếp vỏ chai năm 2026;
2. Loại hợp đồng: Trọn gói;
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
4. Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh của Chi nhánh.

Nhà cung cấp cung cấp dịch vụ bốc xếp vỏ chai cho bên mời chào giá với nội dung như sau:

TT	Hàng hóa/Dịch vụ	Số lượng (chai)
1	Bốc vỏ chai bảo dưỡng từ xe xuống	724.028
2	Bốc vỏ chai thành phẩm từ xưởng ra bãi	938.031
3	Bốc vỏ chai thành phẩm lên xe	910.710

Mục 3. Thời hạn cung cấp hàng hóa, dịch vụ

Thời hạn cung cấp dịch vụ trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Mục 4. Quy định về Hồ sơ chào giá (HSCG)

1. HSCG cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào hàng, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào hàng) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

2. HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

a) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:

- Giấy phép đăng ký kinh doanh (bản copy có đóng dấu pháp nhân của nhà cung cấp);

- Đơn chào hàng;
- Đảm bảo dự chào giá;
- Giấy ủy quyền (nếu có).

b) Các tài liệu đáp ứng yêu cầu kinh nghiệm, năng lực tài chính, kỹ thuật (nếu có):

- Ít nhất 1 hợp đồng tương tự như hợp đồng của yêu cầu mua sắm này đã hoặc đang thực hiện;

- Hạch toán tài chính độc lập. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật (Bản sao báo cáo tài chính quý/năm gần nhất, Thông báo chấp nhận việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử thuế GTGT tháng/quý 3/2025 gần nhất/Giấy nộp tiền vào NSNN gần nhất tại thời điểm gửi HSCG có đóng dấu pháp nhân của đơn vị)

3. Nhà cung cấp không được tham dự chào giá đối với các gói mua sắm mà Nhà cung cấp đã thực hiện tư vấn cho Bên mời chào giá trước đó, HSCG của các Nhà cung cấp này sẽ được coi là KHÔNG hợp lệ và bị loại.

Mục 5. Đơn chào hàng

a) Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần C).

b) Nhà cung cấp chào giá theo VNĐ, đơn giá đã bao gồm các loại thuế và phí (nếu có)

Mục 6. Giá chào hàng

1. Giá chào hàng là giá do Nhà cung cấp nêu trong đơn chào hàng sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá chào hàng phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của HSMCG. Giá chào hàng được chào bằng Việt Nam đồng.

2. Trường hợp Nhà cung cấp có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì Nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng dịch vụ cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối.

Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại dịch vụ nêu trong biểu giá chào.

Mục 7. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG là 16h00 ngày 16 tháng 12 năm 2025.

Mục 8. Quy định nộp HSCG

Nhà cung cấp nộp HSCG đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp/gửi qua đường bưu điện/bằng fax/email nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG là 16 giờ 00, ngày 16/12/2025. HSCG của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSCG là không hợp lệ và bị loại.

Địa chỉ nhận HSCG:

Công ty CP Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí

Đường D3, KCN Vinatex Tân Tạo, Nhơn Trạch, Đồng Nai

Tel: 0251 3566 051, Fax: 0251 3566 052

Email: nguyenxuantrongdai@gmail.com

Mục 9. Làm rõ HSCG

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSCG (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSCG thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSMCG với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp, không thay đổi giá chào.

2. Việc làm rõ HSCG được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSCG cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSCG. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định nêu tại HCMSCG.

Mục 10. Đánh giá HSCG

Việc đánh giá HSCG được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSCG, bao gồm:

a) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá tại buổi mở HSCG).

b) Thời gian ký và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như đơn chào hàng, biểu giá chào, bảo đảm chào giá.

c) Hiệu lực của HSCG.

HSCG hợp lệ là hồ sơ đáp ứng tất cả các yêu cầu về tính hợp lệ và được chuyển đánh giá tiếp về năng lực kinh nghiệm.

HSCG sẽ bị loại bỏ và không được đánh giá tiếp nếu HSCG không đáp ứng một trong các yêu cầu về tính hợp lệ của HSCG.

2. Đánh giá về năng lực kinh nghiệm: Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ. Việc đánh giá các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm khi tất cả yêu cầu về năng lực kinh nghiệm đều được đánh giá là “đạt” và chuyển đánh giá tiếp về năng lực tài chính.

3. Đánh giá về năng lực tài chính (nếu có): Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về năng lực tài chính nêu trong HSMCG đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ, vượt qua bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm. Việc đánh giá về năng lực tài chính được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG vượt qua bước đánh giá về năng lực tài chính khi tất cả yêu cầu về năng lực tài chính đều được đánh giá là “đạt” và chuyển so sánh giá chào.

4. So sánh giá chào:

a) Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).

b) Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về yêu cầu để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất và xếp theo thứ tự giá chào từ thấp đến cao.

Mục 11. Điều kiện đối với Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá

Nhà cung cấp được đề nghị trúng giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Có HSCG hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, năng lực tài chính trong HSMCG.

b) Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và không vượt giá dự toán gói mua sắm.

Mục 12. Thông báo kết quả chào giá

Bên mời chào giá thông báo kết quả chào hàng bằng văn bản cho tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSCG sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp. Đối với Nhà cung cấp trúng giá phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành đàm phán, hoàn thiện hợp đồng. Nếu Nhà cung cấp đứng thứ 1 không tới đàm phán, hoàn thiện hợp đồng thì Bên mời chào giá sẽ mời Nhà cung cấp tiếp sau (theo thứ tự xếp hạng) vào đàm phán.

Mục 13. Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành đàm phán (nếu cần), hoàn thiện hợp đồng với Nhà cung cấp trúng giá để ký kết hợp đồng.

Mục 14. Kiến nghị trong chào giá

Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả chào giá và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

Trường hợp Nhà cung cấp có kiến nghị về kết quả chào giá, Nhà cung cấp gửi văn bản tới Bên mời chào giá về giải quyết kiến nghị theo địa chỉ:

- Công ty CP Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí
- Đường D3, KCN Vinatex Tân Tạo, Nhơn Trạch, Đồng Nai
- Tel: 0251 3566 051, Fax: 0251 3566 052

Mục 14. Bảo đảm dự chào giá

1. Khi tham dự chào giá, Nhà cung cấp phải nộp Bảo đảm dự chào giá theo nội dung yêu cầu như sau:

- Hình thức Bảo đảm dự chào giá: Bảo đảm bằng tiền mặt, séc hoặc Bảo đảm của ngân hàng.

- Nếu Nhà cung cấp nộp Bảo đảm của ngân hàng thì sử dụng **Mẫu số 3 Phần C** do một ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (hoặc dùng mẫu của ngân hàng nhưng vẫn đảm bảo các nội dung như Mẫu số 3 Phần C). Nếu Nhà cung cấp nộp Bảo đảm dự chào giá bằng tiền mặt hoặc séc thì nộp tại phòng Kế toán của Công ty CP Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí.

- + Địa chỉ: Đường D3, KCN Vinatex Tân Tạo, Nhơn Trạch, Đồng Nai

- + Tel: 0251 3566 051, Fax: 0251 3566 052

- Nếu Nhà cung cấp nộp Bảo đảm bằng hình thức ký quỹ chuyển khoản, vui lòng nộp vào tài khoản của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí với thông tin sau:

+ Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí.

+ Số tài khoản: 040.100.1392.499

+ Ngân hàng: Vietcombank – Chi nhánh Nhơn Trạch

+ Nội dung nộp: “Công ty chuyển khoản đặt cọc đảm bảo dự chào giá cung cấp dịch vụ bốc xếp năm 2026”.

- Giá trị và đồng tiền Bảo đảm dự chào giá: **34.000.000 VNĐ**

- Hiệu lực của Bảo đảm dự chào giá: 60 ngày, kể từ thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá.

2. Bảo đảm dự chào giá được nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng, song phải đảm bảo nộp tới Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG.

3. Bảo đảm dự chào giá được coi là không hợp lệ nếu:

- Có giá trị thấp hơn quy định;
- Không đúng đồng tiền quy định;
- Thời gian hiệu lực ngắn hơn quy định;
- Không nộp đúng theo địa chỉ và thời gian quy định;
- Không đúng tên Nhà cung cấp nộp HSCG;
- Không phải là bản gốc và không có chữ ký hợp lệ (đối với trường hợp bảo đảm của ngân hàng).

4. Thời gian hoàn trả Bảo đảm dự chào giá cho Nhà cung cấp không trúng giá: Trong vòng 7 ngày kể từ ngày Bên mời chào giá nhận được văn bản yêu cầu hoàn trả Bảo đảm dự chào giá do không trúng giá của Nhà cung cấp gửi đến, Bảo đảm dự chào giá chỉ trả về đúng tên chủ tài khoản là Nhà cung cấp tham gia chào giá.

5. Bảo đảm dự chào giá không được hoàn trả trong các trường hợp khi Nhà cung cấp:

- Rút HSCG sau khi hết hạn nộp HSCG (đóng chào giá) mà HSCG vẫn còn hiệu lực.
- Được thông báo trúng giá nhưng trong thời gian quy định không đến hoặc từ chối thực hiện đàm phán, hoàn thiện hợp đồng hoặc đã đàm phán hoàn thiện hợp đồng

xong nhưng từ chối ký hợp đồng, hoặc đã ký hợp đồng nhưng không nộp Bảo đảm thực hiện hợp đồng.

- Nhà cung cấp vi phạm các quy định chào giá như: Không bổ sung, cung cấp hồ sơ tài liệu để hoàn thiện hồ sơ ký hợp đồng theo yêu cầu của Bên mời chào giá.

Mục 16. Xử lý vi phạm

Trường hợp Nhà cung cấp có các hành vi vi phạm quy định chào giá thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của pháp luật liên quan.

PHẦN B - YÊU CẦU BỘ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

I. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp

1. Giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh hàng hóa/dịch vụ phù hợp với yêu cầu của HSMCG: 01 bản photo có đóng dấu pháp nhân của nhà cung cấp hoặc bản sao y công chứng (thời hạn không quá 06 tháng).

2. Đơn chào hàng: 01 bản chính.

3. Đảm bảo dự chào giá: 01 bản chính

4. Giấy ủy quyền (nếu có): 01 bản chính.

II. Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, tài chính

Yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, tài chính như sau:

TT	Tiêu chí đánh giá	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Kinh nghiệm <i>Ví dụ: Có ít nhất 01 Hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này đã và đang thực hiện (bản copy)</i>	- Có ... Hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này đã và đang thực hiện.	- Không đủ ... Hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này.
2	Năng lực tài chính - Báo cáo tài chính năm 2024/ quý 3 năm 2025. - Báo cáo thuế tháng gần nhất/quý 3/2025 - Thông báo chấp nhận việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử thuế GTGT tháng gần nhất/quý 3/2025 hoặc Giấy nộp tiền vào NSNN tháng/quý gần nhất (bản copy)	- Có Báo cáo tài chính năm 2024/ quý 3 năm 2025. - Có Báo cáo thuế tháng gần nhất/quý 3/2025 - Có Thông báo chấp nhận việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử thuế GTGT tháng gần nhất/ quý 3/2025 hoặc Giấy nộp tiền vào NSNN tháng/quý gần nhất	- Không có Báo cáo tài chính năm 2024/ quý 3 năm 2025. - Không có Báo cáo thuế tháng gần nhất/quý 3/2025 - Không có Thông báo chấp nhận việc nộp hồ sơ khai thuế điện tử thuế GTGT tháng gần nhất/ quý 3/2025 hoặc Giấy nộp tiền vào NSNN tháng/quý gần nhất

PHẦN C – CÁC BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO HÀNG

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: ... *(Ghi tên bên mời chào giá)*

(sau đây gọi là bên mời chào giá).

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ... *(ghi tên Nhà cung cấp)*, cam kết thực hiện gói mua sắm ... *(ghi tên gói mua sắm)* theo đúng các yêu cầu quy định trong Hồ sơ mời chào giá với biểu giá chào như sau:

(Ghi nội dung yêu cầu chào giá, ghi chi tiết đơn vị tính, đơn giá, khối lượng, thành tiền...đơn giá đã bao gồm thuế, phí, chi phí vận chuyển giao hàng...).

Thời gian cung cấp dịch vụ hàng hóa: ... tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực *(thời gian thực hiện cung cấp hàng hóa/dịch vụ)*.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo đúng các điều khoản thỏa thuận theo hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ... ngày (... ngày), kể từ ... giờ..., ngày ... tháng ... năm ... *(ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất)*.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ CUNG CẤP ⁽¹⁾

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Lưu ý: (1)

Trường hợp đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, Nhà cung cấp trúng giá phải trình Bên mời chào giá bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì Nhà cung cấp bị coi là vi phạm quy định tham gia chào giá và không được hoàn trả đảm bảo chào giá.

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số: .../UQ-...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Căn cứ Điều lệ Công ty ...;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

1. Người ủy quyền

Ông/Bà ... – Chức vụ: ...

Số CCCD/Hộ chiếu: ...

Là người đại diện theo pháp luật của ... (*ghi tên Nhà cung cấp*) có địa chỉ tại ...

(*ghi địa chỉ của nhà cung cấp*)

2. Người được ủy quyền

Ông/Bà ... – Chức vụ: ...

Số CCCD/Hộ chiếu: ...

3. Nội dung ủy quyền

Ông/Bà: ... – Chức vụ: ... ủy quyền cho Ông/Bà: ... – Chức vụ: ... thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói mua sắm ... (*ghi tên gói mua sắm*) do ... (*ghi tên bên mời chào giá*) tổ chức:

- Ký đơn chào hàng;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình đàm phán, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá nếu trúng giá. (2)

4. Thời hạn ủy quyền: ...

5. Trách nhiệm của người được ủy quyền

Ông/Bà: ... (*người được ủy quyền*) chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi được ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ... (*ghi tên nhà cung cấp*) và ... (*ghi tên*

nhà cung cấp) chịu trách nhiệm hoàn toàn với ... (*ghi tên bên mời chào giá*) về những công việc do ... (*ghi tên người được ủy quyền*) thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền này được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, Người ủy quyền giữ ... bản, người được ủy quyền giữ ... bản./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

*(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng
dấu (nếu có))*

NGƯỜI ỦY QUYỀN

*(Ghi tên người đại diện theo pháp luật của Nhà
cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu)*

Ghi chú:

1. Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với đơn chào hàng theo quy định tại Mục 5 Phần A. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, Giám đốc Chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của Nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của Nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

2. Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

3. Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.

BẢO ĐẢM DỰ CHÀO GIÁ

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: ... (Ghi tên Bên mời chào giá)

(sau đây gọi là Bên mời chào giá)

Căn cứ vào việc ... (tên Nhà cung cấp), sau đây gọi là "Nhà cung cấp", sẽ tham dự chào giá gói mua sắm "... " (ghi hàng hóa, dịch vụ mua sắm) ... (ghi tên Bên mời chào giá) mời chào giá.

Chúng tôi ... (tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại ... (ghi địa chỉ của Ngân hàng), sau đây gọi là "Ngân hàng", xin cam kết với Bên mời chào giá Bảo đảm cho Nhà cung cấp tham dự chào giá gói mua sắm này bằng một khoản tiền là: ... VNĐ (Bằng chữ: ... đồng).

Chúng tôi cam kết sẽ chuyển cho Bên mời chào giá khoản tiền nêu trên khi Bên mời chào giá có văn bản thông báo Nhà cung cấp vi phạm các quy định về chào giá nêu trong hồ sơ mời chào giá. Thời gian thực hiện trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Bảo đảm này có hiệu lực trong toàn bộ thời gian có hiệu lực của Hồ sơ chào giá cộng thêm ... ngày (tùy theo gói mua sắm quy định cụ thể) sau khi Hồ sơ chào giá hết hiệu lực. Bất cứ yêu cầu nào của Bên mời chào giá liên quan đến Bảo đảm này phải được gửi tới Ngân hàng trước thời hạn nói trên./.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGÂN HÀNG

(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Lưu ý: Có thể dùng theo mẫu ngân hàng nhưng phải đảm bảo đầy đủ các nội dung như trên.

PHẦN D: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ BỐC XẾP VỎ CHAI (Số: .../.....)

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và các văn bản pháp luật liên quan;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 và các văn bản pháp luật liên quan;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm tại Văn phòng Chi nhánh Bình Khí, chúng tôi gồm:

Bên mời chào giá (Bên A): Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh Bình Khí

Địa chỉ : Đường D3, KCN Vinatex Tân tạo, Xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Tài khoản : 0401001392499

Tại ngân hàng : Vietcombank - Chi nhánh Nhơn Trạch

Mã số thuế : 0305097236-028

Điện thoại : 02513. 566 051

Fax: 02513. 566 052

Đại diện : Ông **Phạm Tuấn Sơn**

Chức vụ: Giám đốc

(Theo giấy ủy quyền số: 57/UQ-KMN ngày 26 tháng 12 năm 2024)

Bên Nhà cung cấp (Bên B):

Địa chỉ :

Tài khoản :

Tại ngân hàng:

Mã số thuế :

Điện thoại :

Fax:

Đại diện :

Chức vụ:

Hai bên đã bàn bạc và thống nhất ký kết bảng Hợp đồng dịch vụ bốc xếp vỏ chai từ kho bãi lên, xuống xe và bốc xếp vỏ chai từ khâu thành phẩm ra kho bãi của Bên A với các điều khoản như sau:

ĐIỀU I: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG:

- Bên B thực hiện dịch vụ bốc xếp vỏ chai từ kho bãi lên, xuống xe và bốc xếp vỏ chai từ khâu thành phẩm ra kho bãi cho Bên A tại địa chỉ: Đường D3, KCN Vinatex Tân Tạo, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai.

ĐIỀU II: NHÂN CÔNG VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC:

- Ngày làm việc: Từ Thứ hai đến Thứ bảy (các ngày Chủ nhật, ngày lễ, tết khi có nhu cầu phải thực hiện công việc đảm bảo tiến độ giao hàng);

- Thời gian làm việc: Theo kế hoạch làm việc tại Bên A và khi có yêu cầu từ khách hàng;

ĐIỀU III: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:

3.1 Giá trị hợp đồng

TT	Dịch vụ	Số lượng (chai)	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Bốc vỏ chai bảo dưỡng từ xe xuống	724.028		
2	Bốc vỏ chai thành phẩm từ xưởng ra bãi	938.031		
3	Bốc vỏ chai thành phẩm lên xe	910.710		
Tổng				
Thuế GTGT 8%				
Tổng cộng				

- Giá trị Hợp đồng: **đồng** (Bằng chữ:*chẵn*), đã bao gồm thuế GTGT 08%, toàn bộ chi phí, phí, lợi nhuận và tất cả các loại thuế phí khác nếu có. Trong trường hợp có sự thay đổi về chính sách thuế, hai bên sẽ điều chỉnh thuế suất theo quy định của cơ quan nhà nước tại từng thời điểm xuất hóa đơn.

- Số lượng vỏ chai bốc xếp có thể thay đổi trong năm tùy theo tình hình sản xuất kinh doanh của Bên A, đơn giá thực hiện cố định trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng.

3.2 Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản, theo thông tin sau :

- Tên tài khoản:

- Tài khoản ngân hàng: – Ngân hàng

3.3 Phương thức thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B số tiền không có tranh chấp bằng chuyển khoản 100% giá trị chi phí bốc xếp hàng tháng trong vòng 30 ngày, phí chuyển tiền bên nào thực hiện bên đó chịu, sau khi Bên A nhận đủ bộ hồ sơ hợp lệ gồm:

- Giấy đề nghị thanh toán (bản gốc) ;

- Hóa đơn giá trị gia tăng;
- Bảng tổng hợp thực hiện công việc trong tháng (bản gốc);
- Bảng chi tiết theo dõi bốc xếp chai gas hàng ngày (bản gốc).

ĐIỀU IV: TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN:

4.1 Trách nhiệm Bên A:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Bên B làm việc.
- Có trách nhiệm thanh toán cho Bên B đúng như ở Điều III.
- Bố trí chỗ nghỉ trưa và vệ sinh cho nhân viên bốc xếp trong thời gian làm việc.
- Không được nhận nhân viên của Bên B vào làm việc cho Bên A ít nhất sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc Hợp đồng giữa hai bên.
- Đảm bảo nhân viên Bên B được giữ xe miễn phí khi vào làm việc và phải tuân theo sự sắp xếp và quản lý của Bên A.
- Bên A hoàn toàn không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ Bên thứ ba nào về các hoạt động của Bên B khi thực hiện các nội dung của Hợp đồng này.

4.2 Trách nhiệm Bên B:

- Thực hiện bất kỳ công việc nào xét thấy cần thiết để hoàn thành đầy đủ nội dung Hợp đồng này.
- Bố trí nhân sự đủ năng lực để thực hiện công việc như ở Điều I và Điều II.
- Cung cấp trang thiết bị lao động cho công nhân bốc xếp trong suốt quá trình làm việc.
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho công nhân của mình (Bên B) khi làm việc và tuân thủ nội quy lao động cũng như nội quy về an toàn PCCC của Bên A.
- Bên B sẽ chịu trách nhiệm đền bù cho tất cả mọi thiệt hại, mất mát hay hư hỏng về tài sản cho Bên A nếu nguyên nhân gây ra là do nhân viên của Bên B. Việc đền bù được thực hiện trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày có thiệt hại, mất mát, hư hỏng xảy ra. Giá đền bù là giá thị trường.
- Trong quá trình thực hiện công việc không được gây trở ngại, khó chịu cho khách hàng của Bên A đến làm việc tại trụ sở.
- Bên B phải thực hiện ngay theo yêu cầu thay đổi của Bên A trong trường hợp làm ảnh hưởng đến khách hàng.

ĐIỀU V: THÔNG TIN XUẤT HÓA ĐƠN VÀ XỬ LÝ HÓA ĐƠN SAI SÓT

5.1 Thông tin xuất hóa đơn

- Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM – CHI NHÁNH BÌNH KHÍ

- Mã số thuế: 0305097236-028

- Địa chỉ: Đường D3, KCN Vinatex Tân Tạo, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

5.2 Xử lý hóa đơn sai sót:

- Trường hợp hóa đơn điện tử đã gửi cho Bên A mà Bên A hoặc Bên B phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:

5.2.1. Trường hợp có sai sót về tên, địa chỉ của Bên A nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót thì Bên B thông báo cho Bên A về việc hóa đơn có sai sót và không phải lập lại hóa đơn. Bên B thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử có sai sót theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 03 năm 2025.

5.2.2. Trường hợp có sai: Mã số thuế, sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì:

- Bên B và Bên A lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó Bên B lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hoặc lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót. Hóa đơn điện tử điều chỉnh, thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ "Điều chỉnh (hoặc thay thế) cho hóa đơn mẫu số ... ký hiệu ... số ... ngày ... tháng ... năm". Bên B ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập có sai sót và sau khi thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định, Bên B gửi cho Bên A.

- Trong trường hợp phía Bên B đơn phương điều chỉnh, phát hành thay thế các hóa đơn điện tử đã gửi cho Bên A mà không có văn bản thỏa thuận về điều chỉnh, xuất thay thế hóa đơn giữa Bên B và Bên A thì xem như chưa được sự đồng thuận của Bên A. Trong trường hợp này, Bên B chịu trách nhiệm bồi hoàn cho Bên A toàn bộ thiệt hại phát sinh (hóa đơn không được cơ quan thuế chấp nhận, không được hạch toán giá vốn, chi phí, không được khấu trừ thuế đầu vào hoặc giảm mức thuế được khấu trừ đầu vào của Bên A).

ĐIỀU VI: PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

6.1. Đối với Bên B:

- Phạt thực hiện dịch vụ chậm: Trường hợp Bên B thực hiện dịch vụ chậm theo quy định tại Điều I và Điều II của Hợp Đồng này thì Bên B sẽ bị phạt 0.1% trên tổng

giá trị dịch vụ thực hiện chậm trên mỗi ngày thực hiện chậm, nhưng không quá 8% giá trị Hợp Đồng.

- Trường hợp Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không hoàn tất các công việc như Điều I và Điều II của Hợp đồng, Bên B sẽ chịu mức phạt là 8% giá trị Hợp Đồng.

6.2. Đối với Bên A:

- Nếu chậm thanh toán thì Bên A phải chịu các mức phạt sau:
 - + Phạt 0.1%/1 ngày trên tổng giá trị Hợp Đồng nhưng không vượt quá 07 ngày.
 - + Nếu vượt quá 07 ngày phạt 0.2%/1 ngày trên tổng giá trị Hợp Đồng, nhưng không vượt quá 15 ngày.

- + Nếu sau 30 ngày mà Bên A vẫn chưa thanh toán cho Bên B thì Bên B có quyền dừng thực hiện các công việc như Điều I và Điều II của Hợp Đồng. Đồng thời, tiến hành thanh lý Hợp Đồng. Bên A không có quyền khiếu nại.

6.3. Thanh toán tiền phạt Hợp Đồng

- Trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu trả tiền phạt, bên vi phạm Hợp Đồng phải tiến hành thanh toán số tiền bị phạt Hợp Đồng theo như tỷ lệ đã thỏa thuận trong Hợp Đồng này.

ĐIỀU VII: BẤT KHẢ KHÁNG

- Bất khả kháng được hiểu là các trường hợp, hoàn cảnh, tình huống nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của bên chịu ảnh hưởng, bao gồm nhưng không giới hạn như sau: động đất, núi lửa, sóng thần, lốc xoáy hoặc bất kỳ thiên tai; Hỏa hoạn, nổ, phóng xạ hoặc nhiễm xạ từ nhiên liệu hạt nhân; Bạo động, khởi nghĩa, đình công và tranh chấp lao động; chiến tranh, xâm chiếm, hoạt động thù địch bên ngoài, huy động lực lượng vũ trang, lệnh trưng dụng hoặc cấm vận.

- Ảnh hưởng của bất khả kháng: Nếu việc thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ quy định trong Hợp Đồng bị ngăn chặn, hạn chế, chậm trễ hoặc ảnh hưởng bất lợi do bất khả kháng gây nên, thì bên chịu ảnh hưởng được miễn trừ trách nhiệm và được điều chỉnh một phần hợp lý những nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của Hợp Đồng. Trong bất kỳ trường hợp nào, bên chịu ảnh hưởng phải nỗ lực với mức hợp lý có thể tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ và trách nhiệm quy định trong Hợp Đồng.

- Thông báo của bất khả kháng: Nếu bên nào gặp trường hợp bất khả kháng sẽ thông báo (kèm theo giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ

chức có thẩm quyền) cho bên kia trong vòng 15 ngày (mười lăm ngày) tính từ ngày xảy ra sự việc về mức độ thiệt hại và các biện pháp khắc phục

ĐIỀU VIII: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- Bên A hoặc Bên B có quyền chấm dứt Hợp Đồng trong các trường hợp sau:
 - Nếu Bên B không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo Hợp Đồng trong thời hạn đã nêu trong Hợp Đồng hoặc trong khoảng thời gian được Bên A gia hạn.
 - Bên A không thanh toán hoặc chậm thanh toán quá 25 ngày theo quy định của Hợp Đồng.
 - Bên A hoặc Bên B bị phá sản, giải thể.
 - Nếu việc thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ quy định trong Hợp Đồng bị ngăn chặn, hạn chế hoặc chậm trễ do bất khả kháng gây nên kéo dài hơn 01 (một) tháng và hai bên không thỏa thuận được các biện pháp khắc phục trong vòng một tháng nói trên thì bất kỳ bên nào cũng có thể hủy Hợp Đồng trên cơ sở thông báo bằng văn bản trước 10 ngày cho bên kia biết. Khi Hợp Đồng bị hủy do Bất khả kháng kéo dài, hai bên phải thỏa thuận để thanh toán cho nhau những khoản tiền đã phát sinh hoặc phải trả theo quy định của Hợp Đồng.
 - Trong trường hợp Bên A hoặc Bên B đơn phương chấm dứt Hợp Đồng mà không có lý do như quy định tại khoản 1 của điều này, bên nào vi phạm chịu phạt 5% tổng giá trị Hợp Đồng và thanh toán khoản tiền phạt này trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được thông báo yêu cầu thanh toán tiền phạt của bên kia.

ĐIỀU IX: THANH LÝ HỢP ĐỒNG:

- Sau khi Hợp đồng này hết hạn, Bên B hoàn thành tất cả các trách nhiệm theo như các điều khoản trong Hợp đồng đã ký thì Hợp đồng này được thanh lý.
- Hợp đồng sẽ được chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - + Hợp đồng hết hạn mà hai bên không tái ký.
 - + Một trong hai bên muốn chấm dứt và phải thông báo cho bên kia trước 01 tháng. Trong trường hợp này không bên nào phải bồi thường cho bên kia
 - + Sự kiện bất khả kháng: Sự kiện bất khả kháng là bất cứ sự kiện nào sau đây khiến một Bên không có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này, bao gồm: sự cấm đoán hay lệnh của chính phủ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bạo loạn, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, dịch họa, trừng phạt, cấm vận, lụt lội, động đất, bão, sục, lở, lún đất hoặc các hiểm họa thiên nhiên khác, sự cố công trình, và bất kỳ sự

kiện nào khác vượt quá sự kiểm soát hợp lý của một Bên. Các Bên sẽ có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng này.

ĐIỀU X: ĐIỀU KHOẢN CHUNG:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ký trong Hợp đồng này, bất kỳ sự thay đổi bổ sung nào cho Hợp đồng này đều phải được sự chấp thuận bằng văn bản của Hai bên.
- Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh, hai bên sẽ cùng thương lượng, đàm phán và giải quyết trên tinh thần hợp tác và đảm bảo quyền lợi của nhau.
- Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày **02/01/2026**, Hợp đồng tự thanh lý sau khi hai bên thực hiện xong quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng này. Hợp đồng được gia hạn khi có sự thỏa thuận bằng văn bản giữa hai bên trên cơ sở tính toán lại đơn giá sơn sửa bảo dưỡng vỏ chai và được thể hiện bằng các Phụ lục Hợp đồng đính kèm.
- Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai bên cùng cố gắng bàn bạc giải quyết bằng thương lượng. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu phát sinh những vấn đề không thể thỏa thuận được giữa hai bên thì sẽ giải quyết tại Tòa án Kinh Tế Tp.Hồ Chí Minh. Phán quyết của Tòa án là bắt buộc đối với cả hai bên. Toàn bộ chi phí trong quá trình xét xử sẽ do bên thua chịu.
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

Phạm Tuấn Sơn